

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOÀN HÙNG**

TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 74/2018/QĐST-HNGĐ

Đoàn Hùng, ngày 15 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 101/ 2018/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm 1993

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trú tại: Thôn Xuân Bình, xã Đ, huyện Y, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn L - Sinh năm 1989

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trú tại: Thôn Song Phượng 2, xã H, huyện Đ, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Gia H - Sinh ngày 27/5/2017. Anh L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị T mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 06/2018 cho đến khi cháu H trưởng thành, lao động tự túc được. Anh L có quyền thăm nom con, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

- + Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000đ theo biên lai số AA/2017/0002840 ngày 07/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoàn Hùng. Chị T được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- + Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Văn L phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- UBND xã X;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Tuấn (đã ký)